

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 14- 4-2023

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con,
cấp dưỡng nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT- TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường.

2. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thuý Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 336/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Xiêm L, sinh 1994. Địa chỉ: ấp T Bình, xã T Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: ấp P Thới, xã Bình P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Phạm Thanh T, sinh 1994. Địa chỉ: ấp T Bình, xã T Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long- vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2022 nguyên đơn Nguyễn Xiêm L trình bày:

Năm 2017, chị Nguyễn Xiêm L và anh Phạm Thanh T cưới nhau theo phong tục tập quán. Chị và anh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình P. Ngày 21/02/2018, chị và anh được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14. Sau khi cưới nhau vợ chồng sống tại ấp T Bình, xã T Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh

Long. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Chị L về cha mẹ ruột sinh sống tại ấp P Thới, xã Bình P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L khởi kiện xin ly hôn với anh T.

Anh chị có một con chung tên là Phạm Hồng N, sinh ngày 24/8/2018, hiện đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Phạm Hồng N.

Chị L yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi Phạm Hồng N mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính ngày án có hiệu lực đến ngày Phạm Hồng N đủ 18 tuổi.

Chị L không yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu chia nợ chung.

Chị L yêu cầu không tiến hành hoà giải, đối thoại.

Tại phiên tòa, chị L yêu cầu ly hôn với anh T và yêu cầu được trực tiếp nuôi Phạm Hồng N. Chị L không yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu chia nợ chung. Chị L rút lại yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi Phạm Hồng N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Chị Nguyễn Xiêm L khởi kiện xin ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con đối với Phạm Thanh T. Anh T có nơi cư trú tại ấp T Bình, xã T Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, thụ lý giải quyết sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Chị L yêu cầu không tiến hành hoà giải, nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.3. Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham dự phiên tòa: Lần thứ nhất được niêm yết hợp lệ vào ngày 07/3/2023, lần thứ hai được niêm yết hợp lệ vào ngày 28/3/2023. Nhưng anh T không tham dự các phiên tòa, nên tiến hành xét xử vắng mặt anh T là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, chị L khởi kiện xin ly hôn với anh T. Anh T đã được triệu tập tham dự phiên tòa lần thứ hai hợp lệ. Nhưng anh T đều vắng mặt không lý do và không ý kiến phản bác ý kiến yêu cầu của chị L. Cho thấy, anh T đã thừa nhận ý kiến và yêu cầu của chị L là đúng sự thật. Chứng minh được mục đích hôn nhân giữa chị L và anh T không thể đạt được. Chị L khởi kiện xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

2.2.Con chung:

Chị L và anh T có một con chung tên Phạm Hồng N, sinh ngày 24/8/2018, hiện đang do chị L trực triếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục trực triếp nuôi dưỡng Phạm Hồng N là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

2.3. Tại phiên toà, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Hồng N. Nên không xét.

2.4. Về tài sản chung:

Chị L không yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu chia nợ chung. Nên không xét.

[3]. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị L nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Xiêm L:

1. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Xiêm L được ly hôn với anh Phạm Thanh T.

2. Về con chung:

Giao chị Nguyễn Xiêm L tiếp tục trực triếp nuôi dưỡng Phạm Hồng N, sinh ngày 24/8/2018.

Anh Phạm Thanh T có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Không xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung:

Nên không xét.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Xiêm L nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Chị L được khấu trừ từ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 11/11/2022, lai số N^o 0007462. Chị L không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt nguyên đơn Nguyễn Xiêm L, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn Phạm Thanh T vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã Bình P;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Huỳnh Văn Vĩnh